TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Sơn, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Số:190/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Mạnh T** - Sinh năm: 1977

Bị đơn: Chị **Phùng Thị Kim H** - Sinh năm: 1979

Đều ĐKHKTT tại: Khu H Nh - thị trấn Thanh Sơn - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Mạnh T** và chị **Phùng Thị Kim H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Phùng Thị Kim H xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Th - sinh ngày: 08/01/2006, cháu Nguyễn Chí C - sinh ngày: 18/11/2014. Khi ly hôn anh T và chị H thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Tưởng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung là cháu

Nguyễn Tiến Th và cháu Nguyễn Chí C đến khi các cháu thành niên, lao động tự túc được. Chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T với mức 1.000.000 đ / 1 tháng /1 cháu (2 cháu là 2.000.000 đồng / 1 tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 10/2019 đến khi các con chung thành niên, lao động tự túc được

Chị H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị H xác định vợ chồng có nhưng thống nhất tự thỏa thuận nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Tài sản riêng và công sức đóng góp: Anh T và chị H xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Mạnh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2018/0001840 ngày 23/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nay chuyển thành án phí.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Xuân Đài, H. Tân Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân